

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn xã Tư Nghĩa

Thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Công văn số 2143-CV/ĐU ngày 25/6/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU; UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, yêu cầu, chỉ đạo tại Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của UBND xã; bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

Các nhiệm vụ phải được phân công cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện công tác PBGDPL

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Công văn số

913-CV/ĐU, Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác liên quan¹.

- Đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình, kế hoạch công tác của UBND xã; gắn công tác PBGDPL với tổ chức thi hành pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL; quan tâm bố trí nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện; gắn kết quả thực hiện công tác PBGDPL với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu theo quy định.

* *Cơ quan thực hiện:* Các Phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức - chính trị xã; Trưởng các thôn; đội ngũ tuyên truyền pháp luật xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác PBGDPL

- Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng tập trung các quy định pháp luật mới ban hành, các quy định liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng AI, chuyển đổi số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông số như infographic, video trên cổng thông tin điện tử xã, các nhóm cộng đồng Zalo, Facebook, bài tuyên truyền trên đài truyền thanh và các hình thức khác phù hợp để nâng cao hiệu quả PBGDPL.

- Khai thác hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin PBGDPL tỉnh, Trang Thông tin điện tử của các ngành, địa phương, hệ thống thông tin về pháp luật và các nền tảng số chính thống của cơ quan nhà nước.

- Chú trọng PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế và các nhóm đối tượng cần thiết khác, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận pháp luật một cách thuận lợi, bình đẳng.

* *Cơ quan thực hiện:* Các Phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức - chính trị xã; Trưởng các thôn; đội ngũ tuyên truyền pháp luật xã.

¹ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Gắn công tác PBGDPL với xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật

- Gắn công tác PBGDPL với xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; đưa việc chấp hành pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và trong đời sống xã hội.

- Đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong chấp hành pháp luật và thực hiện công tác PBGDPL.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng mô hình, cách làm hay, hiệu quả.

** Cơ quan thực hiện:* Các Phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức - chính trị xã; Trưởng các thôn; đội ngũ tuyên truyền pháp luật xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm điều kiện thực hiện công tác PBGDPL

- Củng cố, kiện toàn, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền thông, PBGDPL, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; bảo đảm các hoạt động, nhiệm vụ về PBGDPL được bố trí kinh phí đúng với nội dung, mức chi theo quy định hiện hành².

** Cơ quan thực hiện:* Các Phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức - chính trị xã; Trưởng các thôn; đội ngũ tuyên truyền pháp luật xã.

** Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện

- Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm; chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác PBGDPL.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả; phổ biến kinh nghiệm, cách làm hay giữa các cơ quan, đơn vị.

** Cơ quan thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã

² Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

* *Thời gian thực hiện:* Hằng năm

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, đề xuất nguồn lực thực hiện gửi phòng Kinh tế tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện và báo cáo, đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã: Tăng cường truyền thông chính sách; PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên hệ thống thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng mạng xã hội.

3. Phòng Văn hoá - xã hội xã: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; hỗ trợ triển khai các nền tảng số, giải pháp công nghệ phục vụ công tác PBGDPL theo quy định.

4. Phòng Kinh tế xã: Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, TT HĐND xã ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức - chính trị xã;
- Các phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng các thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang